

# Lớp Học Chữ Nho Trong Thành Phố

Huỳnh Như Phương

Ở Đại học Văn khoa Sài Gòn, các sinh viên Ban Triết học Tây phương đều phải học chứng chỉ Lịch sử triết học Đông phương, và ngược lại. Từ năm thứ nhất, nhà trường xếp cho chúng tôi học một số giờ Hán văn, nhưng thời lượng quá ít, không đủ căn bản để đọc câu đối ở đền chùa, nói chi đến đọc tài liệu tham khảo. Tôi mua bộ sách \*Tự học chữ Nho\* của Đào Mộng Nam, nhưng không thật chí thú và tập trung nên chẳng có kết quả mấy. Kể từ đây với một người bạn học lớn tuổi, tôi nhận được lời khuyên: nên đến xin học một lớp dạy chữ Nho miễn phí ở miệt Phú Nhuận. Tôi ngạc nhiên quá, ở Sài Gòn mà lại có lớp học chữ Nho miễn phí hay sao?

Theo lời dặn của người bạn, một buổi chiều cuối tuần, từ nhà trọ gần chùa Giác Ngạn, tôi đi bộ về phía cổng xe lửa số 6, rẽ trái theo đường Thiệu Trị có tòa soạn báo \*Thiếu Nhi\*, đi thêm một một quãng nữa là thấy chùa Quang Minh: lớp học ở phía đối diện chùa, gần bên đường sắt. Đó là một ngôi nhà gạch nhỏ, cổng và hàng hiên bằng gỗ nâu, ánh sáng ngoài trời chiếu vào mát dịu. Lối vào nhà giữa hai hàng chèo tàu cất tia gọn gàng, qua một khoảng sân trồng hoa giấy và hoa mai. Cạnh cửa lớp đặt một bàn nước với trà nóng pha sẵn ủ trong bình để thầy trò thưởng thức trước giờ học hay khi ra chơi. Thầy giáo sẵn lòng nhận học trò mới, chỉ hỏi thăm vài câu về gia cảnh. Thầy tên Lê Xuân Mai, quê ở Kim Long - Huế, dáng thanh cao, đỉnh đạc, thường mặc bộ quần áo tràng nâu như một cư sĩ. Bạn tôi nói, thầy là anh rể họa sĩ Bửu Chỉ, người nổi tiếng với những bức tranh phản chiến, năm đó đang bị bắt giam trong nhà lao Chí Hòa.

Vốn là thầy giáo dạy toán và biên soạn sách giáo khoa, đồng thời tham gia dịch sách \*Bình thư yếu lược\* của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn, thầy Mai có phương pháp giảng bài rất rõ ràng, khúc chiết, dễ hiểu, dễ nhớ. Nhiều chữ chỉ cần nghe thầy giải thích một lần là thuộc. Chẳng hạn

- chữ An 安 là chữ Nữ 女 nằm dưới bộ Miên 宀 hình giống như mái nhà: người con gái ở dưới mái nhà thì bình yên.
- Chữ Nam 男 gồm bộ Điền 田 hội ý với bộ Lực 力, ý nói người đàn ông mạnh mẽ, giỏi giang trong việc đồng áng.
- Chữ Hào 好 gồm chữ Nữ 女 và chữ Tử 子: người phụ nữ bằng con là điều tốt lành.
- Chữ Tín 信 là niềm tin/ tin tưởng, gồm có chữ Nhân 人 là người,
- chữ Ngôn 言 là lời nói: người có chữ tín luôn giữ lời hứa, không nói một đằng làm một nẻo, không hứa rồi lật lọng.
- Chữ Xuân 萱 gồm chữ Nhật (mặt trời) 日, chữ Thảo (cây cỏ) 艹, chữ Truân (tượng hình cây cỏ mọc lên) 屯: đó là mùa vạn vật sinh sôi.
- Đến chữ Nhàn 閒, có chữ Nguyệt 月 <<http://hvdic.thivien.net/whv/月>> dưới chữ Môn 門, thầy nhắc câu thơ của Nguyễn Công Trứ mà chúng tôi thuộc từ thời trung học: \*Thị tại môn tiền náo/ Nguyệt lai môn hạ nhàn\*.
- Có lần thầy nói đùa về chữ Gian 姦 (gian dối) gồm có ba chữ Nữ 女 khiến các chị lắc đầu phản đối.

Thầy thường liên hệ với Kinh Dịch, với thuật bói toán (bốc phệ) nên bài giảng trở nên sinh động. Chữ thầy rất đẹp, chúng tôi nắn nét viết từng nét theo đúng thứ tự; lớp ít học viên nên thầy đến bàn hướng dẫn kỹ lưỡng cho từng người. Dạy học như một nguồn vui của thầy, nguồn vui đó truyền đến chúng tôi, nhờ đó giờ học trôi qua thật nhẹ nhàng.

Được ba tháng, thấy học trò có tiến bộ, thầy Mai bảo chúng tôi đến một hiệu sách trên Chợ Lớn mua bộ \*Tứ thư\* để thầy bắt đầu dạy những dòng đầu tiên trong sách \*Đại học\*: “Đại học chi đạo tại minh minh đức, tại thân dân, tại chí ư chí thiện...”. Không hiểu sao, lúc đó cả thầy và chúng tôi đều thích gọi chữ Nho hơn là chữ Hán. Dường như nói “chữ Nho” thì âm thanh và ý nghĩa đều giàu chất văn hóa hơn. Mặc dù không mấy tin vào thuyết Việt Nho của thầy Kim Định, nhưng trong tâm trí tôi, hai tiếng “chữ Nho” gợi lên một tình cảm gần gũi với thánh hiền hơn là “chữ Hán”.

Lớp học chỉ chừng 20 người, hầu hết là học sinh, sinh viên, ai cũng học hành chăm chỉ, đúng giờ, mọi người thiện cảm với nhau nhưng giao tiếp có phần lặng lẽ. Hai người xuất sắc và viết chữ đẹp nhất lớp là hai nữ sinh viên đã học Ban Văn chương Việt Nam của Đại học Văn khoa rồi chuyển sang Ban Việt Hán Đại học Sư

phạm, còn một năm nữa sẽ ra trường làm giáo sư trung học đệ nhị cấp. Sinh viên Sư phạm thời đó giỏi lắm, tỉ lệ trúng tuyển rất ít, đậu vào là có học bổng cao gần bằng lương công chức tập sự. Hai chị chở nhau đến lớp trên chiếc xe Honda PC, nhìn hai khuôn mặt phúc hậu biết đó là người yêu nghề, mai đây sẽ thành hai nhà giáo mẫu mực.

Gần Tết, chúng tôi bàn với nhau tổ chức tiệc tất niên để tạ ơn thầy và thêm tình liên kết cho lớp học. Cả lớp cùng đóng góp, nhưng thầy cô chỉ nhận một số tiền tượng trưng; thức ăn gia đình để dành cho ngày Tết được bày thành món mà chúng tôi không phải chuẩn bị gì nhiều. Sống ở quê từ nhỏ, vào Sài Gòn mới được vài năm, chưa bao giờ tôi tham dự một bữa tất niên đầm ấm như vậy. Cả lớp không ai vắng mặt, những học viên xa nhà cũng nán lại chưa về quê. Thầy Mai mời thêm mấy thân hữu đến dự, trong đó có một vị khách đặc biệt là nhà văn Thế Nguyên, chủ nhiệm kiêm chủ bút nhật báo *"Làm Dân"* và tạp chí *"Trình Bày"*, hai tờ báo bị chính quyền tịch thu liên tục đến mức phải đình bản vì sắc luật 007. Thế Nguyên năm đó mới 33 tuổi mà trông dáng phong trần, khuôn mặt già trước tuổi. Tôi gặp ông lần đầu ba năm trước ở tòa soạn *"Trình Bày"* khi đến gửi bài tùy bút đầu tay cho báo. Trong bữa tiệc, tôi được ngồi cạnh Thế Nguyên, lắng nghe câu chuyện của ông với thầy Mai và những người bạn lịch lãm của thầy.

Tính đến đầu năm đó (1975), Hiệp định Paris ký kết được hai năm nhưng chưa ráo mực đã bị vi phạm, súng vẫn nổ, thời cuộc chuyển biến như những lượn sóng ngầm, Sài Gòn chìm trong cơn sốt hầm hập truyền từ những tin chiến sự. Bàn tiệc của chúng tôi chẳng nói gì đến văn chương chữ nghĩa mà chỉ bàn chuyện thời thế. Ai cũng mong hòa bình mau đến để người Việt thôi bắn giết nhau. Biết tôi học Văn khoa, Thế Nguyên nói: *"Lẽ ra Trường Văn khoa phải mở thêm phân khoa báo chí và điện ảnh. Triết học nên ít người học thôi, phải học làm báo mới thay đổi xã hội này được"*. Vui miệng, ông nói tiếp: *"Hòa bình về, tôi cũng sẽ đi học"*. Thấy mọi người ngạc nhiên, ông giải thích: *"Tôi sẽ học làm phim. Điện ảnh là nghệ thuật tác động sâu sắc và mạnh mẽ đến công chúng, điện ảnh ở mình còn non yếu quá. Cuốn phim đầu tay mà tôi muốn làm là câu chuyện dựa theo tác phẩm *"Nọc Nạn"* của Phúc Vân"*.

Tác phẩm *"Nọc Nạn"* thì tôi vừa mới được biết nhờ thầy Nguyễn Văn Trung giới thiệu. Đó là cuốn truyện ký chân thực và cảm động về vụ án những người nông dân ở cánh đồng Nọc Nạn thuộc làng Phong Thạnh, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, dưới thời Pháp thuộc, do Biện Toại và Mười Chức cầm đầu, đã liều chết chống lại lũ cường hào câu kết với quan lại tham nhũng để bảo vệ mảnh đất của mình. Thế Nguyên trầm ngâm: *"Bao đời nay người nông dân khổ trăm bề. Nạn tham nhũng như lóc thịt lóc xương đất nước này. Mong sao một mai hòa bình dân mình không còn bị cảnh cướp ruộng, cướp vườn và được hưởng cuộc sống công bằng, no ấm"*.

Ôi, lớp học chữ thánh hiền bình lặng của chúng tôi, một buổi chiều cuối năm, bỗng xao động vì nỗi niềm trần trụi của Thế Nguyên. Chút vốn liếng chữ nghĩa ít ỏi của tôi như được câu nói từ gan ruột của ông lay tỉnh.

Hòa bình về, nhưng Thế Nguyên không có cơ hội làm bộ phim mà mình ấp ủ: ông từ trần khi mới 47 tuổi. Hoàn cảnh đổi thay, lớp học chữ Nho không được duy trì, thầy Lê Xuân Mai nay cũng đã ra người thiên cổ. Những người bạn học chữ Nho của tôi giờ phân tán nơi đâu, có khi nào họ nhớ về lớp học đặc biệt ấy? Nếu có cơ duyên gặp lại nhau giữa Sài Gòn nay đã khác xưa, liệu ta có nhận ra người đã từng ngồi chung lớp suốt một năm tròn?

Huỳnh Như Phương